

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Đông, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 5137/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số:5811/QĐ-UBND huyện. ngày 30 tháng 12 năm 2024 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025;

*Ủy ban nhân dân ban hành quyết định thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025;
Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn xã Hoàng Đông năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng – Thống kê xã, Công chức chuyên môn UBND xã, các ban, ngành, đơn vị cấp xã; Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Phòng Nội vụ (để b/c);
- TTr UBND, TTr HĐND huyện (b/c);
- TTr ĐU, HĐND xã(b/c)-
- CT,PCT,CC,ĐV (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trương Khắc Đạt

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trên địa bàn xã Hoàng Đông năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của xã. Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công; hiện đại hóa phương thức quản lý, điều hành, góp phần cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số quốc gia (DTI) của xã năm 2025.

2. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả công tác, kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém, nhất là trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; luôn lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

3. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương; của tỉnh; huyện; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn xã.

1.2. Bảo đảm trên 95% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã, được giải quyết trước và đúng hạn; số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các, ban, ngành cấp xã, UBND xã; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện

thành công TTHC trước đó, mà bộ phận có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

1.3. Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, người lao động; giải quyết chế độ, chính sách tại đơn vị thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1238/NQUBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025.

1.4. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

1.5. 100% các văn bản, tài liệu của đơn vị (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của đơn vị quản lý; hoàn thành việc chỉnh lý, số hóa toàn bộ hệ thống tài liệu lưu trữ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.

b) Triển khai các văn bản QPPL thuộc tất cả các lĩnh vực, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính; kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của huyện trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

b) Triển khai thực hiện tốt mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.

d) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện; nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

đ) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

e) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của xã, huyện, tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

2.3. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giải quyết chế độ, chính sách tại địa phương.

b) Bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.

c) Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

d) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức; trong đó có công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

đ) Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại hạn

ché.

2.4. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Hoàng Đông năm 2025.

b) Rà soát và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị.

c) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Hoàng Đông năm 2025.

2.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại đơn vị, địa phương; **Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Tiếp tục xây dựng hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã; phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số.

b) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh tại huyện được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

c) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).

d) Tổ chức thực hiện việc chỉnh lý tài liệu lưu trữ; số hóa tài liệu tại kho lưu trữ của xã theo Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023-2025” tại Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh.

đ) Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại đơn vị.

2.6. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của huyện, các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, huyện về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của

UBND xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND, Công chức chuyên môn xã .

a) Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương phù hợp với đặc điểm, tính chất từng địa phương

b) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình, kết quả thực hiện.

c) Chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính ở cấp xã thuộc địa bàn quản lý; chủ trì triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với UBND cấp xã thuộc địa bàn quản lý; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã theo quy định.

2. Ban Tư pháp: Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/11/2025.

3. Văn phòng – Thống kê xã: Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/11/2025.

4. Kế toán - Tài chính: Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/11/2025.

5. Ban Văn hoá - Thông tin: Chủ trì phối hợp với Công chức văn phòng – thống kê triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp

trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/11/2025. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, phong phú./.

Phụ lục số 01: ⁸Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách thể chế

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật do xã ban hành; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ các văn bản trái pháp luật, không còn phù hợp với tình hình thực tế, theo quy định của pháp luật.	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ văn bản quy phạm pháp luật; - Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Tư pháp	Các CC chuyên môn UBND xã	- Xây dựng kế hoạch: tháng 01/2025; - Báo cáo kết quả thực hiện: theo kế hoạch và theo định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.
2.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.	- Kế hoạch trình Chủ tịch UBND xã. - Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Tư pháp	Các CC chuyên môn UBND xã	Thường xuyên
3.	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi, thi Hành pháp luật.	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Tư pháp	Các CC chuyên môn UBND xã	- Kế hoạch của UBND Huyện: Chậm nhất trong Quý I/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2025.
4.	Thực hiện công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL	Quyết định công bố kết quả.	CC Tư pháp	Các CC chuyên môn UBND xã	Chậm nhất ngày 01/4/2025.

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách thủ tục hành chính

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.	Báo cáo kết quả rà soát.	Các CC chuyên môn UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý
2.	Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến và được số hóa kết quả giải quyết; 98% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; - Các CC chuyên môn UBND xã.	Các CC chuyên môn UBND xã liên quan	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý
3.	Tuyên truyền, tổ chức thực hiện thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC.	- Hướng dẫn, đơn đốc, tuyên truyền; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; - Các CC chuyên môn UBND xã.	Các CC chuyên môn UBND xã liên quan	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý
4.	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát sinh mới có hiệu quả, bảo đảm 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử.	- Văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn hóa - Thông tin.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện:

				liên quan.	định kỳ hàng quý
5.	Rà soát, cập nhật, đồng bộ đầy đủ, thường xuyên thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính, trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử, trên Cổng dịch vụ công tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các CC chuyên môn UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	- Tổ chức thực hiện: thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý
6.	Triển khai Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh, huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; - Các CC chuyên môn UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh, huyện
7.	Tiếp tục tăng cường thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; - Các CC chuyên môn UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	Báo cáo kết quả khảo sát: tháng 12/2024
8.	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; - Các CC chuyên môn UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	- Thực hiện Kế hoạch: Trong năm 2025 - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng Quý và năm 2025.

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm cán bộ, công chức theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020; Thông tư của Bộ Nội vụ và các Bộ chuyên ngành hướng dẫn về vị trí việc làm.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND xã.	- Văn phòng UBND xã; - Các CC chuyên môn UBND xã liên quan.	Trong năm 2025
2.	Ban hành văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện Quy định đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cán bộ, công chức theo Quyết định Sửa đổi của UBND tỉnh.	- Văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND xã	Các Cán bộ, công chức chuyên môn UBND xã liên quan.	Chậm nhất tháng 12/2025
3.	Triển khai thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường thực hiện kiểm tra đối với các nhiệm vụ được phân cấp.	- Văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các CC chuyên môn UBND xã.	Các cơ quan liên quan.	Thường xuyên trong năm

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách chế độ công vụ

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Đề cao trách nhiệm và tăng cường quản lý, xem	Quyết định, kế hoạch	Văn phòng	- Các Công	Quý II/2025

	xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp khi để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm bị xử lý trong giải quyết thủ tục hành chính; xử lý đối với cán bộ, công chức có hành vi vi phạm, gây phiền hà, những nhiều tổ chức, người dân và doanh nghiệp.	của UBND xã	UBND xã	chức UBND xã. - Các cơ quan liên quan.	
2.	Thực hiện việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để đảm bảo số lượng được giao theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh, gắn kết chặt chẽ với chính sách tinh giản biên chế.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	- Các Công chức UBND xã. - Các cơ quan liên quan.	Thường xuyên trong năm
3.	Thực hiện điều động, luân chuyển công chức theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	Các Công chức UBND xã.	Theo định kỳ.

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về Cải cách tài chính công

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	CC Kế toán – NS xã	Các Công chức UBND xã.	Quý I/2025

	đổi với các cơ quan quản lý nhà nước năm 2024.				
2.	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.	Chương trình của UBND xã	CC Kế toán – NS xã	Các Công chức UBND xã.	Tháng 01/2025
3.	Ban hành Quy chế quản lý tài sản công năm 2025.	Chương trình của UBND xã	CC Kế toán – NS xã	Các Công chức UBND xã.	Tháng 01/2025
4.	Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2025.	Kế hoạch của UBND xã	CC Kế toán – NS xã	Các Công chức UBND xã.	Tháng 01/2025

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Stt	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	- Kế hoạch triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn hóa – Xã hội.	Các Công chức UBND xã.	Tháng 01/2025
2.	Thực hiện việc chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (thực hiện trên cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).	Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn hóa – Xã hội.	Các Công chức UBND xã.	Thường xuyên
3.	Thực hiện đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính; chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ; ứng dụng triển khai thực hiện đánh	Báo cáo kết quả thực hiện.	CC Văn phòng – TK xã.	Các Công chức UBND xã.	Quý IV/2025

	giá chỉ số cải cách hành chính.				
4.	Duy trì và thực hiện tốt chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Các Công chức UBND xã.	CC Văn hóa – Xã hội.	Thường xuyên
5.	UBND xã thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và công bố lại sự phù hợp theo quy định.	- Báo cáo kết quả thực hiện; - Quyết định công bố lại sự phù hợp	- CC Văn phòng UBND xã.	- Các Công chức UBND xã.	Tháng 11/2025

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền cải cách hành chính

Stt	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Thực hiện	Thời gian
1.	Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	- Kế hoạch CCHC 2025 - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các Công chức chuyên môn UBND xã. - Các cơ quan liên quan; - Văn phòng UBND xã tổng hợp.	- Kế hoạch CCHC 2025, ban hành ngày 02/01/2025; - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.
2.	Đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các cán bộ, công chức chuyên môn.	Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của UBND xã;	- Văn phòng UBND xã tổng hợp. - Các Công chức chuyên môn UBND xã.	- Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của UBND xã: Trước 10/12/2025;
3.	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tiếp nhận và trả	- Kế hoạch tuyên truyền; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- CC Văn hóa – XH UBND xã.	- Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.

	kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. ¹⁵			
4	Đẩy mạnh kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính.	- Kế hoạch kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND xã tổng hợp. - Các Công chức chuyên môn UBND xã.	- Kế hoạch kiểm tra: Quý I/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2025.